[<br>]

**(CLO1) Câu 1:** Tìm từ khác nghĩa với các từ còn lại

1. Good bye B. こんにちは. C. 안녕하세요. D. 你好.

[<br>]

**(CLO2) Câu 2:** Tìm từ khác nghĩa với các từ còn lại

1. Apple B. オレンジ. C. 사과 D. Quả táo

[<br>]

**(CLO3) Câu 3**: Cho lược đồ quan hệ R(U), với U = (A,B,D,C), F= {A→BCD, C→D}. Lược đồ quan hệ R(U) ở dạng chuẩn nào?

A. Dạng chuẩn 1 (1NF)

B. Dạng chuẩn 2 (2NF)

C. Dạng chuẩn 3 (3NF)

D. Không ở dạng chuẩn nào

[<br>]

**(CLO5) Câu 4:** Trong thực tế cài đặt, một lược đồ cơ sở dữ liệu ít nhất phải đạt dạng chuẩn nào trong các dạng chuẩn sau:

A. Dạng chuẩn 1 (1NF)

B. Dạng chuẩn 2 (2NF)

C. Dạng chuẩn 3 (3NF)

D. Dạng chuẩn Boyce-Codd (BCNF)

[<br>]

**(CLO6) Câu 5**: Cho lược đồ quan hệ R(U), với U = {A,B,D,C,E}, F = {A→BC, C→D, AC→E}. Lược đồ quan hệ R(U) ở dạng chuẩn nào?

A. Dạng chuẩn 1 (1NF)

B. Dạng chuẩn 2 (2NF)

C. Dạng chuẩn 3 (3NF)

D. Không ở dạng chuẩn nào

[<br>]

**(CLO3) Câu 6**: Cho loại quan hệ SINHVIEN(MSSV, HoTen, Ngaysinh, NgayVaoDoan). Phát biểu: “Ngày vào Đoàn (NgayVaoDoan) > Ngày sinh (Ngaysinh)” thuộc loại ràng buộc toàn vẹn gì?

A. Liên quan đến miền giá trị

B. Liên thuộc tính trên cùng loại quan hệ

C. Liên thuộc tính liên quan hệ

D. Do thuộc tính tổng hợp

[<br>]

**(CLO3) Câu 7:** Choose difference

A. determine

B. cosume

C. culure

D. criical

[<br>]

**(CLO3) Câu 8**: Cho lược đồ quan hệ SACH gồm các thuộc tính: Mã sách, tên tên sách, giá, mã nhà xuất bản, tên nhà xuất bản và tập PTH

F={Mã sách → tên sách, giá, mã nhà xuất bản; mã nhà xuất bản → tên nhà xuất bản}. Lược đồ quan hệ trên ở dạng chuẩn nào?

A. 1NF

B. 2NF

C. 3NF

D. Không ở dạng chuẩn nào

[<br>]

**(CLO3) Câu 9**: Cho lược đồ quan hệ HOADON(SOHD: Số hóa đơn, NGAY: Ngày lập hóa đơn, NOIDUNG: Nội dung). Ràng buộc: “Ngày lập hóa đơn phải nhỏ hơn hoặc bằng ngày hiện hành“. Hãy chỉ ra phát biểu mô tả đúng nhất?

A. \forall</span> h \exists</span> HOADON: h.NGAY<=Getdate()

B. \exists</span> h \exists</span> HOADON: h.NGAY<=Getdate()

C. \forall</span> h \exists</span> HOADON: h.NGAY>=Getdate()

D. \exists</span> h \exists</span> HOADON: h.NGAY>=Getdate()

[<br>]

**(CLO3) Câu 10:** Cho lược đồ quan hệ Q(A,B,C,D,E,I) và tập phụ thuộc hàm F={ACD→EBI, CE→AD}. Q đạt dạng mấy?

A. Dạng chuẩn 1 (1NF)

B. Dạng chuẩn 2 (2NF)

C. Dạng chuẩn 3 (3NF)

D. Dạng chuẩn Boyce-Codd (BCNF)

[<br>]

**(CLO3) Câu 11:** Dạng chuẩn đạt được của một lược đồ cơ sở dữ liệu là:

A. MIN (dạng chuẩn Qi), với Qi là các lược đồ quan hệ của cơ sở dữ liệu

B. MAX (dạng chuẩn Qi), với Qi là các lược đồ quan hệ của cơ sở dữ liệu

C. Trung bình (dạng chuẩn Qi), với Qi là các lược đồ quan hệ của cơ sở dữ liệu

D. Tùy vào quyết định của người phân tích

[<br>]

**[sg]**

**Questions {<12>} – {<13>} refer to the following passage.**

Probably the most important factor governing the severity of forest fires is weather. Hot, dry weather lowers the moisture content of fuels. Once a fire has started, wind is extremely critical because it influences the oxygen supply and the rate of spread...

**[egc]**

(<12>) (CLO1) **In this passage, the author's main purpose is to …**

A. argue

B. inform

C. persuade

D. entertain

**[br]**

(<13>) **(CLO1)** **Which of the following best describes the organization of the passage?**

A. A comparison and contrast of the factors governing forest fires is followed by a list of causes.

B. A description of the conditions affecting forest fires is followed by a description of the causes.

C. An analysis of factors related to forest fires is followed by an argument against the causes of fires.

D. Several generalizations about forest fires are followed by a series of conclusions.

**[br]**

**[/sg]**

**(CLO3) Câu 14:** Nghiệm của phương trình<span class= “latex”>2^x = 3.</span>

A. x = \log\_{2}{3}.</span>

B. x = \log\_{3}{2}.</span>

C. x = 2^3.</span>

D. x = 3^2.</span>

[<br>]

**(CLO3) Câu 15:** Cho  là số thực dương. Giá trị rút gọn của biểu thức P = a\_4^3\sqrt{a}</span>bằng

A. a\_{6}^{5}.</span>

B. a\_{6}^{11}.</span>

C. a\_{3}^{10}.</span>

D. a\_{3}^{7}.</span>

[<br>]

**(CLO3) Câu 16:** Bồn hoa của một trường X có dạng hình tròn bán kính bằng 8m. Người ta chia bồn hoa thành các phần như hình vẽ dưới đây và có ý định trồng hoa như sau: Phần diện tích bên trong hình vuông ABCD để trồng hoa. Phần diện tích kéo dài từ 4 cạnh của hình vuông đến đường tròn dùng để trồng cỏ. Ở bốn góc còn lại, mỗi góc trồng một cây cọ. Biết AB = 4m, giá trồng hoa là 200.000đ/m^2</span>, giá trồng cỏ là 100.000đ/m^2</span>, mỗi cây cọ giá 150.000đ. Hỏi cần bao nhiêu tiền để thực hiện việc trang trí bồn hoa đó.

A blue and black square with white lines

Description automatically generated

A. 14.865.000 đồng. B. 12.218.000 đồng.

C. 14.465.000 đồng. D. 13.265.000 đồng.

[<br>]

**(CLO3) Câu 17:** Trong không gian , đường thẳng  có phương trình là

A. \begin{cases}x=t\\y= 0\\z = 0\end{cases}</span>

B. \begin{cases}x=0\\y=t\\z = 0\end{cases} </span>

C. \begin{cases}x=0\\y= t\\z = t\end{cases} </span>

D. \begin{cases}x=0\\y=0\\z=1+t\end{cases} </span>

[<br>]

**(CLO3) Câu 18**:Tính thể tích của khối lăng trụ có đáy là một lục giác đều cạnh và chiều cao của khối lăng trụ

A. V = 12a^{3}\sqrt{3}</span>

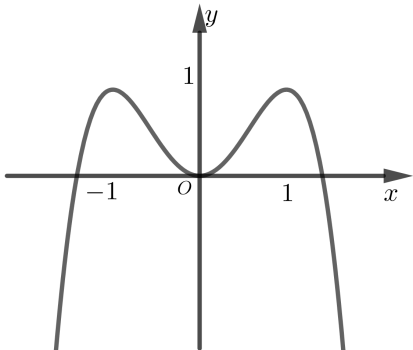
B. V = 6a^{3}\sqrt{3} </span>

**C.** V = 2a^{3}\sqrt{3}</span>

**D.** V = 24a^{3}\sqrt{3}</span>

[<br>]

**(CLO3) Câu 19:** Đồ thị sau đây là đồ thị của hàm số nào?



A. y = -x^{4}+2x^{2}</span>

B. y = x^{4}-2x^{2}</span>

C. y = x^{4}-2x^{2}+1</span>

D. y = -x^{4}+2x^{2}+1</span>

[<br>]

**(CLO3) Câu 20**: Một sóng cơ truyền dọc theo trục Ox với phương trình u=4\cos(20\pi t-2\pi x)</span>(mm). Biên độ của sóng này là

A. 20\pi mm</span>

B. 4mm</span>

C. </span>

D. 2\pi mm</span>

(<https://youtu.be/UNIyC2o6ekw?si=Ufpw4Pvge3eiw_PW>)

[<br>]

**(CLO3) Câu 31: 1**Mark is going to...

1. Visit his family. B. Travel.

C. Buy a new car. D. Not going anywhere

[<br>]

**(CLO3) Câu 21:** Mark is also going to...

1. Ride a bike B. Buy a new bike for his daughter.

C.Buy a new furniture. D. Buy a new car

[<br>]

**(CLO3) Câu 22:** James is going to...

1. Spend one month with his grandparents.
2. Go fishing.
3. Read a book.
4. Go to buy some food.

[<br>]

**(CLO3) Câu 23:** Sam is going to...

1. Call James.
2. Visit her family for a few days.
3. Read a book.
4. Go fishing.

[<br>]

**(CLO3) Câu 24:** Jake is going to...

1. Help his dad.
2. Go to the cinema.
3. Cook piza.
4. Do some housework.

[<br>]

**(CLO3) Câu 25:** Carla is going to...

1. Make popcorn.
2. Visit a friend.
3. Go to the beach.
4. Do some homework.

[<br>]

**(CLO3) Câu 26:** Tom is not going to…

1. Have a shower.
2. Eat dinner with his family.
3. Drive to Tom’s place.
4. Do some housework.

[<br>]

**(CLO3) Câu 27:** Daniel and Tom are going to…

1. Travel together.
2. Go to the pub.
3. Watch a match.
4. Have a date.

[<br>]

**(CLO3) Câu 28:** Hỗn hợp X</span> gồm Al, Al\_{2}O\_{3}, Fe, FeO, Fe\_{3}O\_{4}</span> và Fe\_{2}O\_{3}</span> trong đó O</span> chiếm 18,49% về khối lượng. Hòa tan hết 12,98 gam X</span> cần vừa đủ 627,5 ml dung dịch HNO\_{3} </span> 1M thu được dung dịch Y và 0,448 lít hỗn hợp khí Z</span> (đktc) gồm NO</span> vàN\_{2}</span> có tỷ lệ mol tương ứng là 1:1. Làm bay hơi dung dịch Y</span> thu được m gam muối. Giá trị của m là:

A. 44,688 B. 46,888 C. 48,686 D. 48,666

[<br>]

**(CLO3) Câu 29:** Hỗn hợp X</span> gồm Cu</span> và Fe\_{3}O\_{4} </span>. Hoà tan m gam hỗn hợp X</span> bằng dung dịch H\_{2}SO\_{4}</span> loãng dư thu được dung dịch Y</span> và\frac{8}{45}</span>m gam chất rắn không tan. Hoà tan m gam hỗn hợp X</span> bằng dung dịch HNO\_{3}</span>dư thu được 0,05 molNO\_{2}</span>(sản phẩm khử duy nhất). Giá trị của m là :

A. 8,4 B. 3,6 C. 4,8 D. 2,3